TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST
Ngày 26 - 7 - 2017
V/v ly hôn giữa chị L và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Đỗ Duy Toán.

2.Bà Ngô Thị Thanh.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Là, kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2017 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2017/QĐXX- DS ngày 14 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Mai Diệu L**, sinh năm: 1988 (có mặt)

Địa chỉ: số nhà 485, đường C, phường N, thành phố Đ, tỉnh Nam Định.

2. Bị đơn: Anh **Bùi Tuấn Đ**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: số nhà 76, Tân G, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 10 tháng 4 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Mai Diệu L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Bùi Tuấn Đ kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào tháng 2 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ

chồng chung sống không hạnh phúc nguyên nhân là do anh Đ không quan tâm đến chị và con chung. Chị và anh Đ đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2016 cho đến nay. Chị L xác định tình cảm giữa chị và anh Đ không còn nên xin được ly hôn anh Đ.

Về nuôi con chung: Chị và anh Đ có 01 con chung là cháu Bùi Minh T, sinh ngày 09/12/2012. Hiện nay cháu T đang ở với chị. Nếu ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cháu T và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa anh Bùi Tuấn Đ vắng mặt nhưng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa thể hiện: Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị L và anh Đ không có công ăn việc làm; kính tế phụ thuộc vào bố mẹ nên hay cãi chửi nhau từ đó nảy sinh mâu thuẫn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về hôn nhân: Đề nghị xử ly hôn giữa chị Mai Diệu L và anh Bùi Tuấn Đ;
- Về nuôi con chung: Giao con chung Bùi Minh T, sinh ngày 09/12/2012 cho chị Mai Diệu L được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị L.
- Về án phí: Chị Mai Diệu L phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Bùi Tuấn Đ là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Bùi Tuấn Đ.

[3]*Về hôn nhân*: Chị Mai Diệu L và anh Bùi Tuấn Đ kết hôn có đủ điều kiện theo quy định của pháp nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do giữa chị L và anh Đ chung sống không hòa hợp; anh Đ không quan tâm đến chị L và con chung; chị L và anh Đ không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn. Vợ chồng đã sống ly thân và không liên lạc với nhau từ

tháng 6 năm 2016 cho đến nay. Điều đó chứng tỏ tình cảm giữa chị L và anh Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị L có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]*Về nuôi con chung:* Chị L và anh Đ có 01 con chung, hiện nay con chung còn nhỏ và đang do chị L nuôi dưỡng, anh Đ thường xuyên vắng nhà. Để bảo đảm điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung nên chấp nhận yêu cầu của chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chấp nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về tài sản, công nợ chung:* Chị L và anh Đ không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]*Về án phí*: Chị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 81và 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1.Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Mai Diệu L và anh Bùi Tuấn Đ.

2. Về nuôi con chung: Chị Mai Diệu L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Minh T, sinh ngày 09/12/2012. Anh Bùi Tuấn Đ không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Mai Diệu L. Anh Đ có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3.Về án phí : Chị Mai Diệu L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Mai Diệu L đã nộp theo Biên lai số 07213 ngày 10 tháng 4 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Mai Diệu L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Bùi Tuấn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Huyện Nam Trực.;
- Chi cục THADS H. Nam Trực;
- UBND xã T.
- Các đương sự.
- Lưu HS.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh